

Bản án số: **06/2018/HS-ST**
Ngày 07/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung**

Các Hội thẩm nhân

Ông Nguyễn Văn Trình

Ông Phùng Đình Hưởng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B- tp. Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Anh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

- Bị cáo LÊ NHƯ L; Sinh năm: 1993; Tên gọi khác: Không
Nơi sinh: xã P S - huyện B - TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn NNT - xã PS - huyện B - Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Như Đ, SN 1953 và bà Nguyễn Kim Y, SN : 1958; có 04 anh chị em L là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Lê Như L bị bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2017, tạm giam từ ngày 26/10/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện B - TP. Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa và nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h30 đêm ngày 17.10.2017, Công an huyện B phối hợp với Công an đồn SĐ tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã PS, khi đi trên QL 32 đến địa phận thôn NNT- xã PS thì phát hiện 03 đối tượng có nhiều nghi vấn, quá trình kiểm tra 01 đối tượng đã chạy thoát, còn 02 đối tượng là Lê Như L và Lê Hữu N. Khi kiểm tra L phát hiện, thu giữ trong túi quần soóc bên phải, phía trước L đang mặc 01 túi nylon kích thước 5×10cm (bên trong có 01 túi nylon kích thước 03×05cm chứa tinh thể màu trắng và 33 túi nylon khác không chứa gì) cùng 01 ống nhựa màu trắng dài 05 cm, đường kính khoảng 0,5 cm, vót nhọn một đầu (ký hiệu M1). L khai tinh thể màu trắng trong túi là ma túy vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra N, phát hiện thu giữ 01 coóng thủy tinh và 02 ống thủy tinh dài khoảng 20cm, đường kính khoảng 0,4 cm được bọc bằng giấy ăn để ở phần bụng giữa xe máy BKS 30M1-3415 của Nhất (ký hiệu M2). N khai đó là bộ đồ đem đi để sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa N, L cùng toàn bộ tang vật về trụ sở để tiến hành làm việc. Đồng thời cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Như L, quá trình khám xét không phát hiện thu giữ được gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện B, Lê Như L và Lê Hữu N đã khai nhận như sau:

Khoảng 00h30' ngày 17.10.2017, sau khi ăn, uống rượu cùng Lê Hữu N, K, B, T (đều ở VT - B) tại quán ăn T T thuộc thôn NNT- xã PS xong, K, T, B ra về thì Lê Như L nói với N “Làm tý không anh” (ý L rủ N cùng sử dụng ma túy) thì N gật đầu đồng ý. L hỏi tiếp “có bộ đồ sử dụng không”, N trả lời là có rồi N đi xe máy về nhà lấy. L điều khiển xe máy BKS: 30M9-3626 về nhà mình, trên đường về L gọi điện cho M (không rõ họ- khoảng 20 tuổi, ở CS - BV) để hỏi mua 1.400.000 đồng tiền ma túy đá thì M trả lời “Đợi em tý, em đang ở quán nét”. Khoảng 15 phút sau, N mang theo 01 coóng thủy tinh và 02 ống thủy tinh dài khoảng 20cm, đường kính khoảng 0,4 cm được quấn trong giấy ăn để ở phần bụng giữa xe máy đi đến, thấy Long đang đứng ở cổng, N cũng dừng lại ở cổng nhà L rồi mượn điện thoại của Long để chơi điện tử, khoảng 05 phút sau M đến đưa cho L 01 túi nylon kích thước 5×10cm (bên trong có 01 túi nylon kích thước 03×05cm chứa tinh thể màu trắng và 33 túi nylon khác không chứa gì) cùng 01 ống nhựa màu trắng dài 05 cm, đường kính khoảng 0,5 cm, vót nhọn một đầu (số túi nylon không có gì là lúc L gọi điện thoại cho M mua ma túy, L đã xin để

về chia nhỏ ma túy ra sử dụng dần), nhận ma túy từ M, L cất vào túi quần soóc phía trước, bên phải đang mặc đồng thời đưa cho M 1.400.000 đồng. Quá trình L và M giao dịch mua bán ma túy thì N vẫn đang chơi điện tử tại cổng nhà Long cách chỗ L và M khoảng 05 m. Giao dịch xong, M và L đang đứng nói chuyện thì có lực lượng công an đến kiểm tra, thấy vậy, M bỏ chạy thoát. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính đối với N, L thì phát hiện về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của L, hành vi tàng trữ phương tiện, dụng cụ để sử dụng ma túy của N đồng thời lập biên bắt người phạm tội quả tang và đưa N, L cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an đồn S Đ để làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 6429/KLGD-PC54 ngày 21/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

-Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,231 gam; 33 túi nilon và 01 ống nhựa màu trắng đều không dính ma túy (Mẫu M1).

-01 coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine (Mẫu M2).

Về nguồn gốc số ma túy L tàng trữ ngày 17.10.2017 là do L mua của M (không rõ họ, khoảng 20 tuổi - ở CS - huyện B) với giá 1.400.000 đồng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Đối với người đàn ông tên M là người đã bán ma túy cho L đã chạy thoát Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, rà soát trên địa bàn xã C S theo những đặc điểm mà L cung cấp nhưng không xác minh được con người cụ thể nên Cơ quan điều tra đã không đề cập trong vụ án này chờ khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Hữu N: Quá trình điều tra xác định lúc L rủ N cùng sử dụng ma túy L không yêu cầu N phải đóng góp gì, quá trình gọi điện, mua bán ma túy với M và tàng trữ ma túy thì N không biết, không liên quan gì. Tuy nhiên ngày 17.10.2017, N đã có hành vi tàng trữ trái phép công cụ phương tiện để sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPVPHC ngày 10.01.2018 đối với Lê Hữu N bằng hình thức: *Cảnh cáo*.

Ngoài lần mua ma túy ngày 17/10/2017 mà bị bắt quả tang thì L còn khai nhận khoảng ngày 02.10.2017, Long còn mua của M 500.000 đồng tiền ma túy đá nữa tại xã PP - huyện B, số ma túy mua được L đã sử dụng hết. Tuy nhiên do

chưa xác định được đối tượng M là người đã bán ma túy cho L nên chưa đủ cơ sở xác minh làm rõ.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

-03 (ba) phong bì còn nguyên vẹn niêm phong do Phòng KTHS-CATP Hà Nội hoàn trả sau khi giám định.01 (một) điện thoại Iphone 5S màu gold, màn hình cảm ứng, số IMEI: 358754056557911 đã qua sử dụng của Lê Như Long.

-01 (một) xe moto Wave anpha, hiệu Honda, BKS 30M9-3626, số máy HC 12E2705238 màu đen, không gương đã qua sử dụng.

-01 (một) xe moto Wave S, hiệu Honda, BKS 30M-3415, số máy JC43E1355060, màu đen đã qua sử dụng.

-01 (một) điện thoại di động Nokia 1280, màu xanh dương, màn hình đen trắng đã qua sử dụng của Nhất.

CQĐT-CA huyện Ba Vì xác minh làm rõ, chiếc xe moto BKS 30M9-3626 thu giữ của L ngày 17.10.2017 là của anh Chu Văn N1 (SN 1968 - V L -BV), ngày 15.10.2017 con trai anh N1 là Chu Mạnh H về mượn xe rồi cho L mượn để đi lại. anh H và anh N1 không biết L sử dụng xe để vi phạm pháp luật. Đối với chiếc moto BKS 30M-3415 thu giữ của N ngày 17.10.2017 là của chị Nguyễn Thị Đ (SN 1969 - VT - B V là mẹ của N), tối ngày 16.10.2017 N về mượn xe chị Đ để đi chơi, chị Đ không biết N sử dụng xe để vi phạm pháp luật. Chiếc điện thoại Nokia 1280 thu giữ của N ngày 17.10.2017, N không sử dụng để mua bán, tàng trữ liên quan đến ma túy. Ngày 10.01.2018, Cơ quan điều tra Công an huyện B ra quyết định xử lý vật chứng số 16 trả lại 01 xe máy BKS 30M9-3626 cho anh Chu Văn N, 01 xe máy BKS 30M - 3415 cho chị Nguyễn Thị Đ và 01 điện thoại Nokia 1280 cho Lê Hữu N.

Số vật chứng còn lại, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã ra quyết định chuyển vật chứng yêu cầu Cơ quan điều tra Công an huyện B chuyển đến Kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ quá trình giải quyết án.

* Bản cáo trạng số 06/2018/CT-KSĐT ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B - tp Hà Nội đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử Lê Như L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, thành

phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Như L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Áp dụng: Khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lê Như L từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17/10/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) phong bì còn nguyên vẹn niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 5S màu gold, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, số IMEI: 358754056557911 của Lê Như L.

Về án phí: áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Như L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B - thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội của quả tang, tang vật cơ quan điều tra thu giữ, kết quả giám định số 6429/KLGD-PC54 ngày 21/11/2017 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,231 gam; 33 túi nilon và 01 ống nhựa màu trắng đều không dính ma túy. Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01h30' ngày 17.10.2017, tại thôn NNT - xã PS Lê Như L đã tàng trữ 01 túi nilon bên trong có ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,231 gam, Long đúc bên phải trong túi quần soóc L đang mặc trên người với mục đích để sử dụng dần thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện B bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lê Như L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự. Do vậy việc truy tố để xét xử bị cáo ra trước Tòa án của Viện kiểm sát nhân dân huyện B là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông tên M khoảng 20 tuổi ở xã CS bán ma túy cho L hai lần đã chạy thoát đêm ngày 17/10/2017. Cơ quan điều tra Công an đã tiến hành điều tra, rà soát trên địa bàn xã CS theo những đặc điểm mà L cung cấp nhưng do không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an huyện B không xác minh được con người cụ thể ở đâu do vậy chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự trong vụ án này chờ khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau. Do vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với Lê Hữu N: Quá trình điều tra xác định lúc L rủ N cùng sử dụng ma túy L không yêu cầu N phải đóng góp gì, quá trình gọi điện, mua bán ma túy với M và tàng trữ ma túy thì N không biết, không liên quan gì do vậy N không đồng phạm với L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, ngày 17.10.2017, N đã có hành vi tàng trữ trái phép công cụ phương tiện để sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPVPHC ngày 10.01.2018 đối với Lê Hữu N bằng hình thức: *Cảnh cáo* là đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây tổn hại đến sức khỏe, nòi giống con người, ảnh hưởng lớn đến mái ấm, hạnh phúc của từng gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện mà ma túy còn là độc dược do Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy đều vi phạm pháp luật. Để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân bị cáo đã bắt

chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo có huân huy chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Qua phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại điều 33 Bộ luật hình sự để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Cần tịch thu để tiêu hủy: 03 (ba) phong bì còn nguyên vẹn niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định là tang vật vụ án. Cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 5S màu gold, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, số IMEI: 358754056557911 là phương tiện Lê Như L dùng để liên lạc mua ma túy.

Về án phí: : Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Xử : Tuyên bố bị cáo **Lê Như L** phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/. Áp dụng: Khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự ; (chiếu theo khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 và

khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 1 điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt : **Lê Như L 15** (*mười lăm*) tháng tù thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17/10/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3/. Tang vật vụ án : Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 :

- Tịch thu tiêu hủy 03 (*ba*) phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký, tên của Lê Như L, Lê Hữu N và giám định viên Nguyễn Hoàng H2 do phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau khi giám định.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01(*một*) điện thoại Iphone 5S màu gold, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, số IMEI: 358754056557911 đã qua sử dụng của Lê Như L (*theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 06/02/2018*).

4/. Án phí : Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Lê Như L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội.
- VKSND huyện B
- Công an huyện B
- THA huyện B
- Những người tham gia tố tụng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung